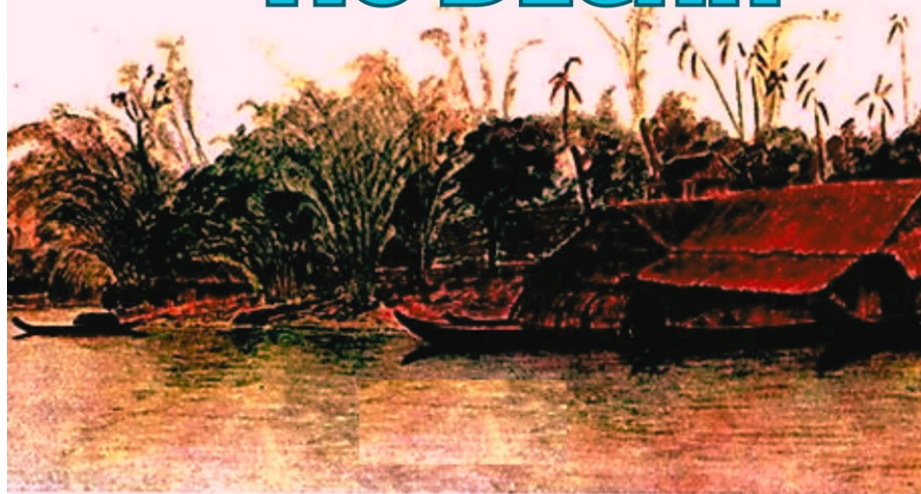


MAI THẢO

*Hai nhánh sông
tâm hồn
trong thơ*
HỒ Dzênh



Hai nhánh sông tâm hồn trong thơ HỒ Dzếnh

Mai Thảo

**hai nhánh sông
tâm hồn trong thơ
Hồ Dzếnh**

Mai Thảo

Bìa: *M.C.P*

Nguồn: *Thư Viện Tiểu Lùn*

**hai nhánh sông
tâm hồn trong thơ
Hồ Dzếnh**

MAI THẢO

**Tuần báo NGHỆ THUẬT
số 4 * ngày 25-30/10/1965**

NHÌN TRỞ LẠI
THƠ VĂN TIỀN CHIẾN
HAI NHÁNH SÔNG TÂM HỒN
TRONG THƠ HỒ DZẾNH

Nước Tàu mệnh mông. Nước Tàu cổ cũ. Nước Tàu ngựa hồng nghìn dặm mỗi, đường vào Tây Xuyên Ba Thục khó hơn đường lên trời, những người con gái thắt bím bó chân sống như hình bóng, những triền núi lớn thật lớn, những con sông dài thật dài, nước Tàu quê hương của Lý Bạch phóng túng hình

hài, của Đỗ Phủ đau buồn thân thể, nước Tàu đó, như một thế giới, nội địa cũng đảo hoang, biên giới đã lưu đầy, đi suốt một đời người đi không hết nước, nước nghèo quá đói, người triệu triệu thừa, khí trời thật nhiều mà thở không vào, đất đai muôn dặm mà ở không được, những xum xuê tươi tốt tràn đầy ở đâu chẳng thấy, chỉ cái khó, cái đói, cái cực, đời đời kiếp kiếp thắt bó từng vòng rức buốt, nước Tàu đó, của thâm cung bí sử, giặc giã không dứt, thiên tai, hạn hán tàn phá không ngừng. Và một buổi chiều kia rầu rầu úa héo trên thêm thiếp quê cũ chẳng dung người, quê cũ đã phụ rồi, vòm trời mây trắng bao la của nước Trung Hoa lạ lùng đã in cái hình bóng bé nhỏ ly ty di động của một người Tàu nghèo khổ bỏ một nước Tàu nghèo khổ mà lên đường. Đi qua Vân Nam. Đi từ Dương Tử đi tới Hồng Hà. Đi từ Trung Hoa đi tới Việt

Nam. Và từ cuộc gặp gỡ trong mưu sinh buồn rầu bên đất khách giữa một người Tàu bán thuốc dạo và một cô lái đò Việt trên một dòng sông Thanh Hóa đã có một gã làm thơ Hồ Dzếnh Minh Hương. Nước Tàu, không thấy, không biết, hiện hữu mơ hồ mà ám ảnh dằng dặc, đã trở thành một thứ hậu trường tâm hồn Hồ Dzếnh:

Tôi nhớ màu quê khát gió quê

Mây ơi ngưng đợi cánh ta về

Cho ta trông lại từng xanh thẳm

Ngâm lại bài thơ Phương Thảo Thê

*Liều Động Đình thơm chuyện hảo
cầu*

Tóc thể che mượt gái Tô Châu

*Bâng khuâng trăng sáng trời Viên
Hán*

Một giải Giang Nam nước rợn màu

Ai hát mà nay gió vẫn thơm

Ai đau, non nước nào âm đồn

Chiêu Quân nếu mãi người cung Hán

Thi tứ tìm đâu nét tử hờn

Hồn quê theo gọi mây Tần xa xa. Hai
dòng máu Hoa Việt trộn lẫn trong huyết
quản nhà thơ Minh Hương mở thành
hai chân trời. Chế Lan Viên:

Ta nằm ở giữa cân trời đất

Khối ngọc chưa nghiêng một hướng nào

Nhưng Hồ Dzếnh thì khối ngọc đã
nghiêng một hướng nào. Khối ngọc họ
Chế là cái khối ngọc của ý thức dành cho

nó cái quyền tự do chưa gia nhập, chưa tả hữu. Khối ngọc Hồ Dzếnh là cái khối ngọc tình cảm, vào thơ Xuân Diệu thành những dấu chân đam mê chạy theo sức xô đẩy vũ bão của tâm hồn.

Thơ Hồ Dzếnh bởi vậy đã hình thành từ một lựa chọn quê hương. Người Minh Hương họ Hồ đã lựa chọn quê ngoại Việt Nam. Đến đây và ở lại. Đến đây và thương yêu. Từ tập truyện ngắn đầu tay Chân Trời Cũ đến tập thơ đầu tay Quê Ngoại, Hồ Dzếnh đã đi một chặng đường dài từ những hậu trường của kỷ niệm và quá khứ phảng phất tiềm thức u minh ra những tiền trường là đất nước Việt Nam nhận làm quê hương mới có.

Tôi nghĩ trong cõi thơ tiền chiến, đó là hiện tượng đôn hậu và ngọt ngào nhất của một lựa chọn trở thành, bắt nguồn từ lựa chọn một ngã đường, một mảnh

đất. một vòm trời không phải để truy khích một ngọn suối bản thể xem phát xuất từ mạch đất ngầm nào, mà để theo dòng suối chảy đi vào những khu vực đời sống phì nhiêu mà dòng suối băng qua trong tuần tự mở rộng thành sông, lớn dần thành biển.

Có quê hương Hồ Dzếnh có tất cả. Người cha xưa gánh thuốc dạo đi lang thang qua những xóm thôn Việt Nam xa lạ, tuổi đã tịch liêu chỉ có thể mơ về quá khứ, nhưng người con trẻ trung chừng ấy, như con chim ra ràng mới cất cánh bay lên, thì ám ảnh tiền thân không thể mãi mãi là một giam nhốt siêu hình. Con chim đã bay lên, bay vào nắng sáng trong veo, bay vào Việt Nam đón nhận.

Con người không lựa chọn là con người của những chấp nhận thỏa hiệp. Nhưng con người có lựa chọn là con

người của những khẳng định tuyệt đối.

Tô Châu lớp lớp phù kiều

*Trăng đêm Dương Tử mây chiều Giang
Nam*

Rạc rời vó ngựa quá quan

Cờ treo ý cũ mảy dòn mộng xưa

Hồi tưởng về Trung Hoa mịt mù ngàn dặm, thú chí đẹp, thú đẹp nào nùng của những thương tiếc lá vàng chất đống trên mộ sâu quá khứ. Đó là những vang vọng cùng thẳm. Lạnh tanh và xa vắng. Đó là những đường dây ràng buộc nhào mỗi cuối cùng của tâm linh lặn chìm, tưởng khép đóng mà kỳ thực đã mở ra những cửa ngõ mới cho hồn.

Tôi yêu tập thơ *Quê Ngoại* là vì thế. Ở điểm quá khứ bị lừa dối, quá khứ mang

lên Trung Hoa, hiện tại được xây cất, hiện tại mang tên Việt Nam. Ở điểm một đêm đã tàn rụng, đêm Trung Hoa lung linh ma quái, cho ngày Việt Nam thay thế, ngày Việt Nam vang vang những tiếng đời nhảy múa quanh mình.

Hãy tìm đọc lại **Quê Ngoại**. Nếu yêu Hồ Dzếnh. Cái trẻ thơ, cái vụng dại, đầy đặc trong thiên trường ca quê mới Việt Nam này lại chính là cái lớn lao của Hồ Dzếnh có đời mình bằng đã có Việt Nam.

Quê Ngoại xanh ngắt màu hy vọng, hồng tươi dáng hạnh phúc, thấm thiết những tình ý đợi chờ, trong suốt một tình yêu vô điều kiện. Quê Ngoại là một tiếng thơ tạ ơn đời. Quê ngoại là chiếc khay vàng hiến dâng mẹ hiền một niềm biết ơn trang trọng.

Trong cái thế giới ngọt ngạt bí bưng tức thở của những tháp ngà tiền chiến như những phần mộ lạnh buốt, thơ Hồ Dzếnh hơn cả Xuân Diệu, và theo tôi, hơn cả Nguyễn Bính đầu mùa, là những râu chuỗi lạnh lãnh nhạc vàng gõ vui từng nhịp nặng trên mệnh mông dài trán thanh niên.

Tôi nhớ mãi cái cảm giác của tôi, hai mươi tuổi, tiếp nhận một tập thơ còn trẻ hơn hồn mình phơi phới, một tập thơ cỏ non lả lả, một tập thơ cốm mới đậm đà, một tập thơ mười tám cái xuân đầy, đọc mỗi câu tưởng như có mật có đường ngọt trong cổ.

Thơ Hồ Dzếnh tiền chiến là cái trạng thái ngu ngơ trong suốt nhất của một tiếng thơ mà chủ đề là tình yêu và ánh sáng.

Ngó thật kỹ, Quê Ngoại không hẳn một nếp nhăn. Nó là một khối lạc quan và tin tưởng toàn vẹn. Với tôi, một tập thơ đầu tay phải như thế. Phải có cái khí thể vạm vỡ của sống như một lao vào, cái vóc dáng của yêu như một kín trùm dào dạt.

Dấu cho lỗ cả thiên đường

Thì xin một nửa tác vườn vắng hoa

Hồ Dzếnh không làm thơ đâu. Thơ đã có, đâu đó, trên mây, trên cành, trong nước chảy dưới chân cầu, trong không khí, thơ một thuyền đầy thơ một chuyến lớn chở Hồ Diễm đi vào thên thang tiếng nói. Một người không phải là thi sĩ. Tất cả tuổi trẻ là thi sĩ. Mắt ngó mê, tay nâng niu, hồn đợi chờ, trái tim xao xuyến, mạch máu nhẩy đập, chim ngủ trong hoa, hoa nở trong hồn, chim hát

trong từng nhụy đòi từng cánh sống, đâu đâu cũng mặt trời, tứ phía đều trăng sao. Thì xin một nửa tấc vườn vắng hoa. Thế đâu là xin. Có gì mà xin. Thế là cho, cho hết cả mùa hồn, gặt hái được nhánh nào cho luôn nhánh ấy, cuống quýt thơ ngây, và hồn hận sống, thế là thơ đầu tay thế là thơ đầu đời, thế là sức khỏe của thơ có, thế là thơ không yếu đau. Rồi ý thức tới. Chứ sao nhưng cái gì tạo thành ý thức sinh động hồng hào, cái ý thức chúng ta cần phải có không phải như một trở lực mà một động lực sống nếu không là những va chạm tình cảm bàng hoàng dội đập lại thành những cực điểm hân hoan hay thành những tận cùng bi đát.

Trời đẹp như trời mới tráng gương

Chim ca ánh sáng rộn ven tường

Có ai bên cửa ngời hong tóc,

Cho chảy lan thành một suối hương

Trời, đất, chim ca, ánh sáng, mái tóc chảy dài thành một suối hương, tạo vật trong thơ Hồ Dzếnh, cuộc đời vào thơ Hồ Dzếch biến hình từ một chủ quan không bao giờ chối từ cái quyền uy tỏa chiếu rạng ngời và đổi thay lộng lẫy của nó. Như thế là chủ động. Như thế là sáng tạo. Như thế là thơ. Thơ là mặt trời của đời người Hồ Dzếnh.

Những năm tháng sau này, tiếng thơ Hồ Dzếnh không còn gì đáng nói. Tìm trú ẩn trong tôn giáo như Hàn Mặc Tử:

Thuở nhỏ tôi run lúc đổ chiều

Gió về trút lá trái cô liêu

Đường xa thấp thoáng hàng mây trắng

Gối lẻ giường đơn lạnh rất nhiều

Đèn chụp chao xanh dọi chữ vàng
Tay lùa mắt biếc, mắt theo trang
ôi mơ khi học bài luân lý
Cửa hé nhà ai sáng dịu dàng

Chữ nở ra hoa sách có người
Tay nâng nâng sách ép lên môi
Rùng mình khi thấy hồn thay khác
Ngây cả giang sơn, đắm cả trời

Núi dựng cô đơn buồn xếp hàng
Ngõ chiều mây trắng phất phơ tang
Ái ân khôn lấp hồn sa mạc
Vĩnh viễn thê lương lạnh bóng tàn

*Chiều buốt linh hồn, tôi đến đây
Nguyên cầu thánh giá chấp hai tay
Run run mắt lệ nhìn xa thẳm
Mơ lửa trời thiêng cháy vạn ngày*

Để làm gì sự đời khác đó, vươn tới đó, hiểu biết đó? Hồ Dzếnh hóa thân và Hồ Dzếnh đã chết trong cái lớn giả tạo và vô ích lắm. Nhân gian yêu thi sĩ như một loài chim lạ. Đậu xuống bất cứ một chỗ đậu nào, thi sĩ chết. Tạo dựng một thế giới bàng hoàng và lộng lẫy. Đó là sự tôi hiểu về ý thức thi sĩ, về sự cần có thơ cho đời sống chúng ta. Khi nhìn thấy Hồ Dzếnh đã sống và Hồ Dzếnh đã chết.

